

Số: 111/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 18 tháng 12 năm
2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 200/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thanh X**, sinh năm 1972; nơi cư trú: Số D, Khóm C, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà X: Luật sư Nguyễn Hoàng A – Văn phòng L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh V; địa chỉ: Số F Phó C, phường P, tỉnh Vĩnh Long (theo giấy xác nhận số 19/GXN-TA ngày 13/11/2025).

* *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Lâm T**, sinh năm 1993 và bà **Trương Thị Khánh H**, sinh năm 1995; cùng nơi cư trú: Số B, đường M, Khóm A, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về nội dung:* Ông Nguyễn Lâm T và bà Trương Thị Khánh H cùng liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Thanh X số tiền là 386.011.000đồng (ba trăm tám mươi sáu triệu không trăm mười một nghìn đồng) (trong đó, nợ gốc là 358.000.000đồng và nợ lãi là 28.011.000đồng).

* *Về án phí:*

- Bà Nguyễn Thị Thanh X tự nguyện chịu án phí là 4.825.000đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.754.000đồng (chín triệu bảy trăm năm mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006273 ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh V; hoàn trả bà X số tiền tạm ứng án phí là 4.825.000đồng (bốn triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Ông Nguyễn Lâm T và bà Trương Thị Khánh H cùng liên đới tự nguyện chịu án phí là 4.825.000đồng (bốn triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long;
- Phòng Thi hành án khu vực 1-Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Kim Yến